UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập Tự do Hạnh phúc**
Số:287 /BC-SNV	*Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nội dung Kết luận của Bí thư Tỉnh ủy tại buổi đối thoại trực tuyến với cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân huyện Trà Bồng

Thực hiện Thông báo số 122-TB/VPTU ngày 12/9/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy về Kết luận của đồng chí Bùi Thị Quỳnh Vân, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại buổi đối thoại trực tiếp với đại diện cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân huyện Trà Bồng; ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4953/UBND-NC ngày 05/10/2023; trên cơ sở báo cáo của các sở, ngành[1], Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Kết quả quán triệt, triển khai thực hiện

Thực hiện Thông báo số 122-TB/VPTU ngày 12/9/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy về Kết luận của đồng chí Bùi Thị Quỳnh Vân, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại buổi đối thoại trực tiếp với đại diện cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân huyện Trà Bồng, Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh ban hành Công văn số 4499/UBND-NC ngày 13/9/2023, Công văn số 4953/UBND-NC ngày 05/10/2023 chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Thông báo kết luận sau đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đảm bảo theo quy định. Ngày 06/10/2023, Sở Nội vụ có Công văn số 1837/SNV-XDCQ đề nghị các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Giao thông vận tải; Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Dân tộc theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện và báo cáo kết quả giải quyết các nội dung theo Thông báo số 122-TB/VPTU ngày 12/9/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy để Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

II. Kết quả thực hiện

(1) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 gắn với Nghị

[1] Công văn số 1489/STC-NS ngày 08/11/2023 của Sở Tài chính; Công văn số 2149/SKHĐT-KTĐN ngày 01/11/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Báo cáo số 153/BC-SGTVT ngày 08/11/2023 của Sở Giao thông vận tải; Báo cáo số 4885/BC-SNNPTNT ngày 09/11/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT; Công văn số 2508/SVHTTDL-VP ngày 13/11/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo cáo số 308/BC-SLĐTBXH ngày 10/10/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Công văn số 1237/BDT-CSDT ngày 14/11/2023 của Ban Dân tộc

quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững ở các huyện miền núi

Thực hiện Chương trình công tác năm 2023 và Chương trình công tác hàng quý trong năm 2023 của UBND tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (sau đây gọi tắt là Chương trình) như: ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2023; ban hành Kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đánh giá giữa kỳ thực hiện Chương trình năm 2023; tổ chức Hội nghị thu hút đầu tư thuộc Chương trình giai đoạn 2021-2025; tổ chức Chương trình Chắp cánh ước mơ khởi nghiệp ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi; tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thực hiện Chương trình khu vực Miền Trung, Tây Nguyên và một số tỉnh Đông Nam bộ; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh; trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 được ban hành kèm theo Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi. Phối hợp với các sở ngành và địa phương tham mưu UBND xem xét điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công và vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình năm 2022 và 2023. Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh báo cáo đánh giá giữa kỳ kết quả thực hiện Chương trình và các báo cáo định kỳ theo quy định. Cập nhật triển khai các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình.

Ngoài ra, Ban Dân tộc tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo, đề xuất với các bộ ngành Trung ương xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình cho phù hợp với tình hình thực tiễn; báo cáo, đề xuất các bộ ngành Trung ương hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành, trình HĐND ban hành các cơ chế tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cho phù hợp với các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương. Đến nay, các văn bản pháp lý để triển khai thực hiện Chương trình thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh đã được ban hành gần như đầy đủ; các Sở, ban ngành và UBND các huyện đã triển khai thực hiện đạt được một số kết quả nhất định; tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào DTTS và miền núi trong năm 2023 dự kiến đạt 4,51% (đạt chỉ tiêu đề ra là 4-4,5%).

Kết quả giải ngân vốn của Chương trình trong 02 năm 2022, 2023: Đến ngày 30/10/2023 là 460,278 tỷ đồng, gồm: ngân sách Trung ương là 430,569 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh là 29,709 tỷ đồng; trong đó:

- Vốn đầu tư công: Tổng vốn đã giải ngân là 406,814 tỷ đồng, đạt 73,55% tổng kế hoạch vốn giao; gồm: ngân sách Trung ương là 378,786 tỷ đồng đạt 75,63%, ngân sách tỉnh là 28,028 tỷ đồng đạt 53,58%.

- Vốn sự nghiệp: Tổng đã giải ngân là 53,464 tỷ đồng, đạt 10,13% tổng kế hoạch vốn giao; gồm: ngân sách Trung ương là 51,783 tỷ đồng đạt 10,93%, ngân sách tỉnh là 1,681 tỷ đồng đạt 3,11%.

Tuy vậy, việc triển khai thực hiện Chương trình còn tồn tại, vướng mắc như sau:

+ Ngày 24/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, một số Bộ, ngành Trung ương ban hành các Thông tư, văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung của Chương trình; vì vậy phải rà soát, điều chỉnh các văn bản của tỉnh đã ban hành để phù hợp với quy định của Trung ương nên việc triển khai thực hiện Chương trình bị chậm; tỷ lệ giải ngân vốn của Chương trình trong 02 năm đạt thấp.

+ Các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị và dược liệu quy định việc nghiệm thu, giải ngân sau đầu tư, chu kỳ hỗ trợ cho cả giai đoạn nên khó khăn trong việc giải ngân kế hoạch vốn hàng năm.

+ Nội dung số 02, Tiểu dự án 2: Đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học: Đối tượng dự bị đại học tại địa phương rất ít, đăng ký theo học rất đa dạng ngành nghề và địa bàn học tập rộng khắp cả nước nên rất khó khăn trong việc ký hợp đồng các cơ sở đào tạo đại học, sau đại học; UBND huyện cũng không có cơ sở hợp đồng theo hình thức đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; đồng thời việc dùng ngân sách huyện (ngân sách Trung ương đã hỗ trợ có mục tiêu ngân sách huyện) để chi cho cơ sở giáo dục ngoài địa bàn chưa phù hợp với khoản 9, Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước.

+ Nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện nội dung đào tạo nghề lớn, tuy nhiên nhu cầu đào tạo nghề rất thấp và đăng ký nhỏ, lẻ ở các ngành nghề, nên gây khó khăn cho việc hợp đồng với cơ sở đào tạo giáo dục nghề nghiệp.

+ Ủy ban Dân tộc chưa hướng dẫn cơ chế "Hỗ trợ đầu tư có thu hồi vốn theo hộ hoặc cộng đồng chăn nuôi, phát triển sản xuất thông qua vay tín dụng chính sách với lãi suất ưu đãi đặc biệt" đối với tiểu dự án 1, dự án 9; ngày 21/6/2023, Ủy ban Dân tộc đã có Công văn số 1017/UBDT-DTTS chỉ đạo tạm dừng thực hiện nội dung này.

+ Ủy ban Dân tộc và Bộ Thông tin và Truyền thông mới ban hành Đề án, Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS và MN, nên hiện nay địa phương mới bắt đầu triển khai thực hiện.

(2) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Thanh tra tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận việc thực hiện Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn,

xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020; bảo đảm việc triển khai thực hiện Nghị quyết đúng quy định

Thực hiện Kết luận thanh tra số 77/KL-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện chính sách hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020; Ban Dân tộc tỉnh đã triển khai thực hiện các nội dung được Chủ tịch UBND tỉnh kết luận gồm: (1) kiểm điểm trách nhiệm đối với những sai sót trong công tác lãnh đạo, điều hành của Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban và công chức có liên quan trong việc tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện chính sách; (2) hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xác định "có hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra thu nhập ổn định" làm cơ sở cho các địa phương thực hiện; (3) tổng hợp kinh phí thực hiện chính sách, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét theo quy định.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trên còn gặp vướng mắc như sau:

- Về hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xác định "có hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo ra thu nhập ổn định" làm cơ sở cho các địa phương thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh họp với các sở ngành, địa phương liên quan và đã báo cáo UBND tỉnh một số nội dung vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ này gồm: (1) Nghị quyết 01/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh là văn bản quy phạm pháp luật, nên Ban Dân tộc tỉnh không có thẩm quyền để hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xác định "có hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo thu nhập ổn định" được quy định trong Nghị quyết 01/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; (2) Nghị quyết 01/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh và Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh đã hết hiệu lực thi hành. Vì vậy, việc ban hành văn bản hướng dẫn văn bản quy phạm phát luật đã hết hiệu lực thi hành là không phù hợp; đồng thời rất khó hướng dẫn, xác định tiêu chí có hoạt động sản xuất kinh doanh tạo ra thu nhập ổn định vì các hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ là rất nhiều, rất khó xác định như thế nào là có thu nhập ổn định. Mặt khác, tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh quy định: "các văn bản cam kết không tái nghèo, tái cận nghèo, mô tả các hoạt động sản xuất kinh doanh đang triển khai tạo ra thu nhập ổn định của hộ có xác nhận của UBND cấp xã (theo mẫu tại phụ lục 1 kèm theo)" và trong thực tiễn, rất nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh đang triển khai tạo ra thu nhập ổn định mà chỉ có địa phương (UBND cấp xã) mới nắm rõ.

- Về nội dung tổng hợp kinh phí thực hiện chính sách, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét theo quy định: Ban Dân tộc tỉnh đã tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính nhu cầu vốn thực hiện chính sách tại Công văn số 764/BDT-CSDT ngày 07/10/2022; tại Công văn số 3872/UBND-KGVX ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh chuẩn bị nội dung phục vụ buổi đối thoại của Bí thư Tỉnh ủy với cán bộ và nhân dân huyện Trà Bồng; UBND tỉnh đã báo cáo Bí thư Tỉnh ủy trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương khẩn trương tham mưu UBND

tỉnh để trình HĐND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện chính sách; rà soát lại đối tượng, chỉ xét hỗ trợ cho các đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách trong giai đoạn 2016-2020 và không tái nghèo, tái cận nghèo trong giai đoạn 2021-2025.

Để tháo gỡ những vướng mắc nêu trên, Ban Dân tộc tỉnh đã có báo cáo số 1109/BC-BDT ngày 23/10/2023 gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp, xem xét báo cáo UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo thực hiện.

(3) Thường xuyên hướng dẫn, trao đổi, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nâng cao đời sống cho bà con nhân dân

Về việc thường xuyên hướng dẫn, trao đổi, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, nâng cao đời sống cho bà con nhân dân: Ban Dân tộc tỉnh đã chủ động, phối hợp, tham vấn ý kiến của các sở ngành, địa phương liên quan để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình theo quy định; phối hợp chặt chẽ với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh quyết định việc phân bổ vốn, điều chỉnh vốn thực hiện Chương trình theo quy định để phát huy hiệu quả sử dụng vốn của Chương trình. Phối hợp với các sở ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kết luận số 65-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác dân tộc trong tình hình mới; Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân tộc.

(4) Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, có giải pháp cụ thể nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội, phát triển nông, lâm sản tương xứng với tiềm năng, lợi thế của huyện Trà Bồng. Kiểm tra, đánh giá hệ thống công trình nước sạch tại huyện Trà Bồng để báo cáo và định hướng giải quyết hợp lý

Về kiểm tra, đánh giá hệ thống công trình nước sạch tại huyện Trà Bồng để báo cáo và định hướng giải quyết hợp lý: Trong thời gian qua, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có những giải pháp cụ thể:

+ Ngày 28/9/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã trực tiếp làm việc với lãnh đạo UBND huyện Trà Bồng, các phòng, ban đơn vị và UBND các xã để bàn giải pháp khắc phục tồn tại, vướng mắc các công trình nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn huyện; qua đó, đã hướng dẫn, đề nghị UBND huyện Trà Bồng tổ chức rà soát, đánh giá lại hiện trạng các công trình để làm cơ sở đề xuất danh mục các công trình cần sửa chữa, nâng cấp để tiếp tục duy trì hoạt động cấp nước, đề nghị cấp thẩm quyền cho chủ trương thanh lý, điều chuyển (nếu có).

+ Đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 5322/UBDN-KTN ngày 24/10/2023 chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương thực hiện, báo cáo các nội dung quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch nông thôn về Sở Nông nghiệp và PTNT

trước ngày 15/11/2023 để Sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 29/12/2023.

(5) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và huyện Trà Bồng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện Dự án bố trí dân cư vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn một số xã của huyện Trà Bồng, góp phần ổn định đời sống cho bà con nhân dân

Ngay sau khi UBND tỉnh phê duyệt Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc phê duyệt kết quả khảo sát lập các dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét, giai đoạn 2021-2025; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với UBND các huyện miền núi tổ chức buổi làm việc triển khai Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 31/12/2022.

Qua đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Thông báo số 1431/TB-SNNPTNT về Kết luận của Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT - Từ Văn Tám tại cuộc họp triển khai thực hiện Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. Trong đó, đề nghị UBND các huyện rà soát các dự án bố trí dân cư vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt đất, lũ ống, lũ quét, giai đoạn 2021-2025, đề xuất các dự án theo thứ tự ưu tiên về cấp bách, cần thiết phải đầu tư.

Qua rà soát, UBND các huyện đã có văn bản đăng ký dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét, giai đoạn 2021-2025 (UBND huyện Sơn Hà tại Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 19/5/2023; UBND huyện Ba Tơ tại Báo cáo số 208/BC-UBND ngày 26/5/2023; UBND huyện Sơn Tây tại Báo cáo số 175/BC-UBND ngày 29/5/2023; UBND huyện Minh Long không đề xuất dự án tại Công văn số 552/UBND-KTTH ngày 12/6/2023; UBND Trà Bồng không có văn bản đăng ký).

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp, đề xuất kế hoạch vốn đầu tư trung hạn và nguồn vốn sự nghiệp các dự án bố trí sắp xếp dân cư vùng có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn 5 huyện miền núi, tỉnh Quảng Ngãi gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính tại Công văn số 2454/SNNPTNT-PTNT ngày 21/6/2023.

(6) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét đối với công trình "Hồ chứa nước Trà Bói" tại xã Trà Giang, huyện Trà Bồng nhằm phục vụ sản xuất cho bà con nhân dân các xã của địa phương

Dự án "Hồ chứa nước Trà Bói" đã được UBND tỉnh thống nhất danh mục các dự án đầu công tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 bằng nguồn vốn Trung ương do Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 6 thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư tại Công văn số 607/UBND-NNTN ngày 19/02/2020.

Ngày 01/02/2021, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7 (trước đây là Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 6) ban hành Báo cáo số 90/BC-BQL về việc đầu tư xây dựng Hồ chứa nước Trà Bói để cấp nước nông nghiệp, sinh hoạt, công nghiệp, dịch vụ du lịch, nuôi trồng thủy sản,… huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi trình Bộ Nông nghiệp và PTNT chấp thuận cho lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án với kinh phí khoảng 390 tỷ đồng, nguồn vốn trung hạn Trung ương giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên, sau khi đoàn công tác của Bộ Nông nghiệp và PTNT kiểm tra thực địa hiện trường, Bộ Nông và PTNT chưa có ý kiến đối với đề xuất dự án trên.

Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT đăng ký làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với công trình Hồ chứa nước Trà Bói và tham mưu UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét, đưa vào danh mục đầu tư công trung hạn 2026-2030, nguồn vốn Trung ương.

(7) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện hệ thống cấp nước sinh hoạt cho nhân dân huyện Trà Bồng (thuộc Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số) sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tham mưu UBND tỉnh có văn bản xin ý kiến các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính đối với Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án CRIEM tại Công văn số 4902/UBND-KGVX ngày 04/10/2023. Tuy nhiên, đến nay UBND tỉnh vẫn chưa nhận được các văn bản góp ý của các Bộ, ngành Trung ương nên chưa cơ sở tổ chức thẩm định, trình HĐND tỉnh phê duyệt.

Sau khi có ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ hoàn chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án CRIEM và trình UBND tỉnh tổ chức thẩm định, trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nêu trên. Dự kiến trình HĐND tỉnh vào kỳ họp cuối năm 2023.

(8) Trên cơ sở đề xuất của huyện Trà Bồng, tổng hợp báo cáo và kiến nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn công nhận đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân đối với xã Hương Trà, huyện Trà Bồng sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021

Đến nay, UBND huyện Trà Bồng chưa có văn bản báo cáo, đề xuất hướng dẫn công nhận đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân đối với xã Hương Trà, huyện Trà Bồng sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021 nên Sở Nội vụ chưa có cơ sở tổng hợp báo cáo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương. Sau khi có báo cáo của UBND huyện Trà Bồng, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp, kiến nghị Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn để thực hiện.

(9) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để thực

hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

Thực hiện Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Sở Nội vụ đã phối hợp với các sở ngành địa phương xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh "Quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi", dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2023.

(10) Phối hợp với Ban Thường vụ Huyện ủy Trà Bồng tổng hợp số lượng cán bộ dôi dư chưa được sắp xếp, bố trí tại huyện Trà Bồng, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để có định hướng chỉ đạo giải quyết. Những vấn đề vượt thẩm quyền thì báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Nội vụ có Công văn số 1931/SNV-XDCQ ngày 19/10/2023 đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy Trà Bồng phối hợp rà soát số lượng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa được sắp xếp, bố trí tại huyện Trà Bồng, để Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, Ban Thường vụ Huyện ủy Trà Bồng chưa có văn bản báo cáo đối với nội dung này.

Mặt khác, để giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021 cũng như có chế độ hỗ trợ cao hơn để động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện Trà Bồng, huyện Lý Sơn, cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh tình nguyện nghỉ việc hưởng chế độ, đảm bảo tiến độ hoàn thành việc sắp xếp, giải quyết đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư tại ĐVHC cấp huyện, cấp xã chậm nhất đến hết năm 2024 theo quy định, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh thống nhất việc xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2021.

(11) Rà soát, thống kê, đánh giá số lượng, chuyên ngành đào tạo của học sinh được cử đào tạo theo hệ cử tuyển trên địa bàn tỉnh, nhất là học sinh là người đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Trà Bồng và các huyện miền núi chưa được tuyển dụng và có việc làm để đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ưu tiên xem xét giải quyết khi có đủ điều kiện về tiêu chuẩn, vị trí việc làm và biên chế

Thực hiện nhiệm vụ được giao, ngày 06/10/2023, Sở Nội vụ đã có Công văn số 1835/SNV-CCVC đề nghị UBND các huyện miền núi báo cáo danh sách sinh viên cử tuyển được cử đi học và đã tốt nghiệp nhưng chưa được tuyển dụng theo quy định. Theo báo cáo của UBND các huyện miền núi, tính đến ngày 15/10/2023, có 153 sinh viên cử tuyển được cử đi học và đã tốt nghiệp nhưng chưa được tuyển dụng theo quy định.

Trên cơ sở đó, Sở Nội vụ đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Công văn số 5368/UBND-NC ngày 26/10/2023 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan về việc bố trí việc làm cho sinh viên cử tuyển sau khi tốt nghiệp theo chính sách cử tuyển, cụ thể: (1) UBND các huyện miền núi rà soát số lượng sinh viên cử tuyển ra trường chưa được tuyển dụng để ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức, công chức xã khi có đủ điều kiện về tiêu chuẩn, vị trí việc làm và biên chế được giao. (2) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với UBND các huyện miền núi khi cử học sinh đi đào tạo cử tuyển hàng năm phải yêu cầu địa phương xây dựng kế hoạch bố trí việc làm cho sinh viên cử tuyển sau tốt nghiệp trên cơ sở vị trí việc làm và lộ trình biên chế được giao; bảo đảm người đi học theo chế độ cử tuyển được xét tuyển và bố trí việc làm sau khi tốt nghiệp. Tránh trường hợp, khi xây dựng kế hoạch xét tuyển cho sinh viên cử tuyển sau khi tốt nghiệp ra trường không thực hiện được do thiếu biên chế và vị trí việc làm không phù hợp với chuyên môn đào tạo. (3) Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc tổ chức xét tuyển và bố trí việc làm đối với người học theo chế độ cử tuyển sau khi tốt nghiệp theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức hoặc gửi hồ sơ tới các đơn vị, tổ chức khác có nhu cầu tuyển dụng lao động có trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm.

(12) Trên cơ sở kế hoạch, phương án của huyện Trà Bồng về việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã dôi dư thuộc huyện Trà Bồng đến hết năm 2024, Sở Nội vụ xem xét, hướng dẫn để huyện bố trí công tác đối với các bí thư đoàn cấp xã đã hết tuổi công tác đoàn, công chức là Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã vào các vị trí công việc phù hợp với vị trí việc làm, bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định

Ngày 19/10/2023, Sở Nội vụ có Công văn số 1931/SNV-XDCQ đề nghị UBND huyện Trà Bồng có kế hoạch, phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Trà Bồng đảm bảo lộ trình đến hết năm 2024 giải quyết hết số cán bộ, công chức cấp xã dôi dư (theo quy định tại Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 -2025), để Sở Nội vụ có cơ sở xem xét việc tiếp nhận cán bộ cấp xã vào công chức cấp xã theo quy định; đồng thời, hướng dẫn việc bố trí công tác đối với Bí thư Đoàn TNCSHCM cấp xã đã hết tuổi công tác đoàn và công chức Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã theo quy định.

(13) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn chỉnh các thủ tục liên quan đến Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Thạch Bích để phục vụ cho việc triển khai dự án

Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao và trên cơ sở hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch lập, nộp Sở Kế hoạch và Đầu tư vào ngày 18/8/2023. Sau khi tiếp nhận, Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1597/SKHĐT-KTĐN ngày 21/8/2023 đề nghị các Sở, ngành và UBND các huyện: Trà Bồng, Bình Sơn tham gia thẩm định nội dung đề xuất dự án theo quy định. Đồng thời, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức họp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan vào ngày 25/9/2023 để thảo luận các vướng mắc và có định hướng triển khai dự án đảm bảo theo quy định.

Qua nghiên cứu hồ sơ đề xuất dự án, rà soát về hiện trạng và đặc điểm của khu đất dự kiến đầu tư (200ha) đã được phê duyệt. Đối chiếu với quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan, việc đề xuất đầu tư dự án này còn có một số nội dung cần xác định rõ về cách thức tiếp cận đất đai để có định hướng triển khai trong thời gian đến. Trên cơ sở đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh tại Công văn số 1922/SKHĐT-KTĐN ngày 03/10/2023 và được UBND tỉnh có Công văn số 4961/UBND-KGVX ngày 05/10/2023 giao Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, có ý kiến nội dung đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn nói trên.

Ngày 25/10/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường có Báo cáo số 286/BC-STNMT báo cáo UBND tỉnh; tuy nhiên, việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất, xác định cách lựa chọn nhà đầu tư theo pháp luật về đất đai, bổ sung dự án vào Danh mục dự án có sử dụng đất,… trước khi hoàn thiện lại hồ sơ đề xuất chấp thuận chủ trương đầu tư chưa được thực hiện hoàn thành. Do đó, để có định hướng triển khai dự án trong thời gian đến, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục có Công văn số 2098/SKHĐT-KTĐN ngày 27/10/2023 kiến nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch khẩn trương thực hiện các nội dung có liên quan nêu trên để triển khai các bước tiếp theo. UBND tỉnh có Công văn số 5467/UBND-KGVX ngày 31/10/2023 giao các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện: Trà Bồng, Bình Sơn khẩn trương thực hiện nội dung liên quan đến đề xuất dự án Khu du lịch sinh thái Thạch Bích theo thời hạn quy định. Sau khi các đơn vị này thực hiện hoàn thành các thủ tục nói trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh về đề xuất đầu tư của dự án đảm bảo theo quy định.

(14) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và huyện Trà Bồng để triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Dự án Khu du lịch sinh thái Thạch Bích, nhất là thông tin cho người dân biết về vị trí dự án nhằm phối hợp tốt trong quá trình triển khai dự án

Về các nội dung triển khai nhiệm vụ liên quan đến Dự án Khu du lịch sinh thái Thạch Bích, còn một số nội dung công việc chưa thực hiện gồm: tổ chức công bố quy hoạch (dựng pano công bố), cắm mốc giới quy hoạch, chi phí

thẩm định và các chi phí khác với số tiền là 578 triệu đồng; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 1837/SVHTTDL-VP ngày 31/8/2023 báo cáo cho UBND tỉnh và đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 4305/UBND-KGVX ngày 31/8/2023, hiện đang tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính triển khai thực hiện.

Đồng thời, hiện nay Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang phối hợp với các Sở ngành, địa phương hai huyện Trà Bồng và Bình Sơn lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư đối với dự án Khu du lịch sinh thái Thạch Bích theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3565/UBND-KGVX ngày 28/7/2023.

(15) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan rà soát các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các chính sách của Nhà nước, của tỉnh còn hiệu lực liên quan đến cán bộ, công chức và các vấn đề khác trên địa bàn huyện Trà Bồng để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện bảo đảm quy định và điều kiện thực tiễn của tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Thông báo số 122-TB/VPTU ngày 12/9/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo kết luận của đồng chí Bùi Thị Quỳnh Vân, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh tại buổi đối thoại trực tiếp với đại diện cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân huyện Trà Bồng; Công văn số 4953/UBND-NC ngày 05/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai văn bản lĩnh vực Nội vụ; Sở Tài chính có Công văn số 4197/STC-NS ngày 10/10/2023 đề nghị UBND huyện Trà Bồng rà soát các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, các chính sách của Nhà nước, của tỉnh đã ban hành còn hiệu lực nhưng chưa được bố trí kinh phí để thực hiện liên quan đến cán bộ, công chức và các vấn đề khác trên địa bàn huyện, đồng thời đề xuất kinh phí và UBND huyện Trà Bồng có Công văn số 3404/UBND-MN ngày 27/10/2023.

Sau khi nghiên cứu nội dung đề nghị của UBND huyện Trà Bồng tại Công văn nêu trên thì không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh và Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính xem xét bổ sung kinh phí tại Công văn số 4562/STC-NS ngày 06/11/2023. Sau khi được Bộ Tài chính bổ sung kinh phí, Sở Tài chính sẽ tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí cho UBND huyện Trà Bồng theo quy định.

(16) Phối hợp với huyện Trà Bồng kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình giao thông thuộc quản lý của Trung ương, của tỉnh và huyện để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có phương án giải quyết phù hợp. Trao đổi để huyện Trà Bồng chủ động triển khai thực hiện những nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương liên quan đến các công trình giao thông trên địa bàn huyện

Thực hiện Thông báo số 122-TB/VPTU ngày 12/9/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy và theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Văn bản số 1837/SNV-XDCQ ngày 06/10/2023; Sở Giao thông vận tải đã có Văn bản số 3203/SGTVT-QLGT ngày 13/10/2023 đề nghị UBND huyện Trà Bồng phối hợp cung cấp cụ thể các nội

dung kiến nghị về đầu tư, sửa chữa, nâng cấp đối với hiện trạng các tuyến đường giao thông trên địa bàn (thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giao thông vận tải và của tỉnh) và những vướng mắc thuộc thẩm quyền của địa phương về lĩnh vực giao thông trên địa bàn huyện đồng thời đề xuất giải pháp trong thời gian đến. Ngày 27/10/2023, UBND huyện Trà Bồng có Công văn số 3403/UBND-CN báo cáo kiến nghị kiến nghị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giao thông vận tải và vướng mắc thuộc thẩm quyền của địa phương về lĩnh vực giao thông. Nội dung cụ thể:

- Về nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giao thông vận tải và của tỉnh: Tại buổi đối thoại trực tiếp cử tri xã Trà Thanh kiến nghị "Tỉnh quan tâm đầu tư mở rộng tuyến đường QL24C đoạn qua địa bàn xã Trà Thanh, do hiện nay lưu lượng xe chở gỗ dăm nhiều, nhiều điểm cua dễ xảy ra tai nạn giao thông ảnh hưởng đến người dân khi tham gia giao thông trên đoạn đường này"

Việc kiến nghị đầu tư mở rộng tuyến đường Quốc lộ 24C đoạn từ huyện Trà My, tỉnh Quảng Nam đi qua xã Trà Thanh, huyện Trà Bồng là cần thiết và phù hợp với quy hoạch (Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021). Qua đánh giá hiện trạng thì tuyến đường này đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hoá và đi lại của Nhân dân, chất lượng kết cấu mặt đường đảm bảo. Tuy nhiên, do không có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Bộ Giao thông vận tải nênviệc đầu tư đoạn tuyến trong giai đoạn này là chưa thực hiện được; đồng thời, theo ý kiến của Bộ Giao thông vận tải tại Văn bản số 5415/BGTVT-KHĐT ngày 09/6/2021 thì do nguồn vốn phân bổ vốn cho Bộ Giao thông vận tải hết sức hạn hẹp nên chỉ ưu tiên đầu tư cho các dự án cao tốc, các dự án thi công dở dang. Trong thời gian đến, Sở Giao thông vận tải tiếp tục báo cáo UBND tỉnh, đề xuất Bộ Giao thông vận tải xem xét bố trí nguồn kinh phí để thực hiện việc mở rộng tuyến đường Quốc lộ 24C đoạn từ huyện Trà My, tỉnh Quảng Nam đi qua xã Trà Thanh, huyện Trà Bồng ở thời điểm thích hợp.

- Về những nội dung liên quan đến công tác quản lý nhà nước trên địa bàn huyện Trà Bồng:

Thực hiện Công văn số 10142/BGTVT-KCHTngày 11/9/2023 của Bộ Giao thông vận tải về việc quản lý nhà nước đối với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Công văn số 4470/UBND-KTN ngày 13/9/2023 của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải đã ban hành Văn bản số 2828/SGTVT-QLGT ngày 15/9/2023 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Theo kiến nghị UBND huyện Trà Bồng tại Báo cáo số 102/BC-UBND ngày 06/4/2023 (07 vị trí nguy hiểm), Sở Giao thông vận tải tổ chức khảo sát và triển khai thực hiện công trình Bổ sung đèn cảnh báo, sơn đường, gương cầu lồi, tường hộ lan, biển cảnh báo nguy hiểm trên các tuyến đường trên địa bàn

tỉnh thuộc nguồn kinh phí trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2023 (đã hoàn thành).

Ngày 24/10/2023, UBND huyện Trà Bồng phối hợp với đại diện Sở Giao thông vận tải, phòng CSGT - Công an tỉnh, Văn phòng Ban ATGT tỉnh tổ chức kiểm tra thực tế hiện trường các vị trí nguy hiểm trên đường bộ trên địa bàn huyện và qua đó, Sở Giao thông vận tải đã tổ chức điều chỉnh, bổ sung vạch sơn, biển báo hiệu trên tuyến đường QL.24C, ĐT.622B, ĐT.622C và các tuyến đường địa phương qua địa bàn huyện Trà Bồng tại Văn bản số 3352/SGTVT-QLGT ngày 25/10/2023 và tiếp tục kiến nghị Ban An toàn giao thông tỉnh tham mưu bố trí kinh phí khắc phục sự cố, bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh tại Văn bản số 3461/SGTVT-QLGT ngày 01/11/2023.

Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh và UBND huyện Trà Bồng đang tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp số 3270/QCPH-SGTVT-CAT-UBND ngày 21/11/2022 xử lý vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường tỉnh và Quốc lộ 24, Quốc lộ 24B, Quốc lộ 24C qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nhằm phối hợp giải quyết những nội dung có liên quan nhằm bảo đảm an toàn công trình và an toàn giao thông trên địa bàn huyện.

(17) Chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục để triển khai Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) trên địa bànhuyện Trà Bồng

Thực hiện Quyết định số 1050/QĐ-TTg ngày 13/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh đề xuất Dự án "Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, vay vốn ADB". UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai thực hiện tại Văn bản số 4567/UBND-KGVX ngày 15/9/2023 và tiếp theo đó đã tổ chức lấy ý kiến các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tại Công văn số 4902/UBND-KGVX ngày 04/10/2023.

Thực hiện Văn bản số 8882/BKHĐT-KTĐN ngày 26/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn bản số 5551/UBND-KGVX ngày 03/11/2023 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan tham mưu lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư) đã hoàn thiện, tham mưu UBND tỉnh tiếp tục lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4787/SNNPTNT-TL ngày 06/11/2023.

Như vậy, Dự án "Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi, vay vốn ADB" đang được cơ quan tham mưu lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư thực hiện các thủ tục có liên quan để có cơ sở triển khai thực hiện theo quy định.

(18) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, phối hợp huy động sự tham gia của toàn xã hội để làm tốt công tác chăm lo cho thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và thân nhân người có công với cách mạng

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4425/UBND KGVX ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác giảm nghèo cho người có công với cách mạng thuộc diện hộ nghèo trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã phối hợp với UBMTTQVN tỉnh, UBND huyện Trà Bồng, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức hỗ trợ kinh phí cho đối tượng là người có công và thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Trà Bồng để hỗ trợ xây mới về nhà ở, nhà vệ sinh, nước sinh hoạt, phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin, các tiêu chí thiếu hụt theo chuẩn nghèo đa chiều mới, cụ thể như sau:

* Số hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng thiếu hụt về nhà ở: 04 hộ; Tổng số tiền đề nghị hỗ trợ: 418 triệu đồng; mức hỗ trợ: xây mới 96 triệu đồng/nhà/hộ.

- UBND huyện Trà Bồng đã bố trí: 138 triệu đồng (46 triệu đồng/nhà/hộ để hỗ trợ xây mới nhà ở cho 03 hộ gia đình người có công từ nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023.

- Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện Trà Bồng và các Doanh nghiệp hỗ trợ cho bà Hồ Thị Lung, xã Trà Hiệp, đối tượng chất độc hóa học, số tiền: 80 triệu đồng.

Đề nghị Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh hỗ trợ: 200 triệu đồng để xây mới nhà ở cho 04 hộ, mức 50 triệu đồng/nhà/hộ.

Đã hoàn thành đưa vào sử dụng 01 nhà và 03 nhà đang hoàn thiện.

* Số hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng thiếu hụt về nhà vệ sinh: 16 hộ ; tổng số tiền đề nghị hỗ trợ 240 triệu đồng; mức hỗ trợ: 15 triệu đồng/hộ.

UBND huyện Trà Bồng đã hỗ trợ 30 triệu/02 hộ từ nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023.

Đề nghị Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh hỗ trợ số tiền: 210 triệu đồng cho 14 hộ.

Đang thực hiện 02 hộ và 14 hộ chưa thực hiện, do chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ.

* Hỗ trợ về nước sinh hoạt:

UBND huyện Trà Bồng đã phê duyệt danh sách hỗ trợ 13 hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng từ nguồn chương trình quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023, số tiền: 39 triệu đồng; mức hỗ trợ 3 triệu đồng/hộ

Nội dung này đang triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trong quý IV năm 2023.

* Hỗ trợ phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin: Tổng số hộ đề nghị hỗ trợ : 07 hộ, số tiền 49 triệu đồng, mức hỗ trợ 7 triệu đồng/hộ. Kinh phí hỗ trợ cho nội dung này vận động từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

Nội dung này chưa triển khai thực hiện, do chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ.

* Tổng kinh phí dự kiến bố trí cho các tiêu chí nêu trên: 746 triệu đồng.

Trong đó: Kinh phí huyện bố trí: 256 triệu đồng; Các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp hỗ trợ 80 triệu đồng; Đề nghị Quỹ đền ơn đáp nghĩa tỉnh hỗ trợ: 410 triệu đồng.

* Các chỉ tiêu thiếu hụt theo chuẩn nghèo đa chiều mới, như: Việc làm; Người phụ thuộc trong gia đình; dinh dưỡng; Bảo hiểm Y tế , trình độ giáo dục của người lớn; tình trạng đi học của trẻ em; nguồn nước sinh hoạt; sử dụng dịch vụ viễn thông và phương tiện phục vụ tiếp cận thông tin, UBND các huyện tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ để hỗ trợ cho đối tượng người có công với cách mạng sớm thoát nghèo theo chỉ đạo của UBND tỉnh trong năm 2023.

Trên đây là tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nội dung Kết luận của Bí thư Tỉnh ủy tại buổi đối thoại trực tuyến với cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân huyện Trà Bồng. Sở Nội vụ kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (b/cáo);
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Giao thông vận tải; Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Dân tộc;
- Giám đốc, Phó Giám đốc (đ/c Tính);
- VP Sở, P.CCVC, Ban TĐKT;
- Lưu: VT, XDCQ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NỘI VỤ
TỈNH QUẢNG NGÃI

Hà Văn Tính